

Bài 35. THỰC HÀNH VỀ KHÍ HẬU – THUYẾT VĂN VIỆT NAM

I. MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Qua bài học nhằm giúp HS :

- Rèn luyện kỹ năng vẽ biểu đồ, kỹ năng xử lý và phân tích số liệu khí hậu – thuyết văn.
- củng cố các kiến thức về khí hậu, thuyết văn Việt Nam thông qua hai lưu vực sông : Lưu vực sông Hồng (Bắc Bộ), lưu vực sông Gianh (Trung Bộ).
- Nhận rõ mối quan hệ của các hợp phần trong cảnh quan tự nhiên. Cụ thể là mối quan hệ nhân quả giữa mùa mưa và mùa lũ trên các lưu vực sông.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý CỦA BÀI HỌC

1. Về quan hệ giữa khí hậu và thuyết văn ở Việt Nam

Sông ngòi đã phản ánh đặc điểm chung của khí hậu nước ta là có một mùa mưa và một mùa khô. Chế độ nước sông ngòi phụ thuộc chế độ mưa ẩm. Mùa mưa dẫn tới mùa lũ và mùa khô dẫn tới mùa cạn.

Diễn biến của từng mùa không đồng nhất trên phạm vi toàn quốc. GV cần lưu ý HS sự khác biệt về mùa mưa và mùa lũ trên từng lưu vực sông thuộc các miền khí hậu khác nhau. Mùa mưa ở từng miền đến sớm hoặc muộn khác nhau. Quy luật này được chứng minh qua bảng số liệu và biểu đồ tổng hợp thể hiện lượng mưa và lượng dòng chảy trên từng lưu vực sông.

2. Về phương pháp và chỉ tiêu xác định mùa mưa và mùa lũ

Đã có một số phương pháp đề cập tới trong SGK địa lí phổ thông trước đây như :

- Phương pháp tính theo giá trị lượng mưa tháng : Mùa mưa là những tháng có lượng mưa trung bình liên tục bằng hoặc lớn hơn 100 mm/tháng.
- Phương pháp tính theo tương quan giữa lượng mưa (mm) và nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$) để tính ra mùa khô, mùa mưa.
- SGK mới đưa ra phương pháp tính mùa mưa, mùa lũ theo chỉ tiêu vượt trung bình. Đây là một cách tính đơn giản dùng cho cả mùa mưa và mùa lũ.

GV cần nắm vững định nghĩa và cách tính chỉ tiêu giá trị trung bình như SGK đã nêu :

- + Mùa mưa bao gồm các tháng liên tục trong năm có lượng mưa tháng lớn hơn hay bằng giá trị trung bình tháng (tức 1/12 lượng mưa cả năm).
- + Mùa lũ bao gồm các tháng liên tục trong năm có lượng dòng chảy tháng lớn hơn hay bằng giá trị dòng chảy trung bình (tức 1/12 lượng dòng chảy năm).

III. CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ sông ngòi Việt Nam treo tường hoặc lược đồ các hệ thống sông lớn ở Việt Nam trong SGK vẽ to.
- Biểu đồ khí hậu - thủy văn do GV đã vẽ sẵn ở nhà hoặc GV vẽ mẫu trên bảng bằng phấn màu (theo số liệu đã cho).
- HS chuẩn bị dụng cụ đo vẽ cần thiết như thước kẻ có chia mm, chì đen, chì màu...

IV. GỢI Ý TRẢ LỜI MỘT SỐ CÂU HỎI KHÓ

1. Vẽ biểu đồ

GV cần lưu ý :

- a) Chọn tỉ lệ phù hợp để biểu đồ cân đối.
- b) Thống nhất thang chia cho hai lưu vực sông. Từ đó dễ dàng so sánh biến động khí hậu - thủy văn của các lưu vực.
- c) Xác định đường giá trị trung bình trên các biểu đồ.
- d) Vẽ kết hợp biểu đồ - bản đồ. Sau khi vẽ xong biểu đồ, GV cho HS ghép các biểu đồ đã vẽ lên bản đồ các lưu vực sông cho phù hợp với vị trí của chúng. Từ đó dễ dàng so sánh, nhận xét sự phân hoá không gian của chế độ mưa - lũ trên các lưu vực sông ở Việt Nam.

2. Xác định mùa mưa và mùa lũ theo chỉ tiêu vượt trung bình

- Tính giá trị trung bình của lượng mưa tháng bằng cách cộng lượng mưa các tháng rồi chia cho 12.
- Tính giá trị trung bình của lượng dòng chảy tháng bằng cách cộng lượng dòng chảy các tháng rồi chia cho 12.

– Xác định mùa mưa hay mùa lũ bằng cách so sánh với giá trị trung bình. Mùa mưa (hoặc mùa lũ) là những tháng có lượng mưa (hay lượng dòng chảy) lớn hơn hay bằng giá trị trung bình đã xác định.

– Trên biểu đồ có thể căn cứ vào đường giá trị trung bình của lượng mưa hay lượng dòng chảy để xác định mùa mưa hay mùa lũ. Đó là phần biểu đồ nằm trên đường trung bình.

3. Về quan hệ mưa và lũ

Trên thực tế mùa lũ không hoàn toàn trùng khớp với mùa mưa vì ngoài mưa còn có các nhân tố khác tham gia và làm biến đổi dòng chảy tự nhiên như độ che phủ rừng, hệ số thấm của đất đá, hình dạng mạng lưới sông và nhất là các hồ chứa nước nhân tạo. Các hồ này đã điều tiết nước sông ngòi theo nhu cầu sử dụng của con người. Ví dụ : ở lưu vực còn nhiều rừng, hệ số thấm của đất đá cao, nhiều hang động ngầm thì mùa lũ diễn ra chậm hơn mùa mưa.

V. GỢI Ý TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN BÀI HỌC

1. GV cho HS ôn lại những kiến thức về khí hậu – thủy văn đã học trong các bài 31, 32, 33, 34. Trọng tâm là tính chất mùa của khí hậu và mùa của sông ngòi. Từ đó đặt ra một số câu hỏi tập trung sự chú ý của HS. Ví dụ : Chế độ mưa của khí hậu và chế độ nước của sông ngòi ở nước ta có quan hệ với nhau như thế nào ? Việc xây dựng các đập thủy điện, các hồ chứa nước trên các dòng sông có cần tính toán tới lượng mưa trên các lưu vực đó không ? Trong giờ thực hành hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau làm sáng tỏ các vấn đề đã nêu ra.

2. GV dự định thời gian hoàn thành từng phần việc

– Vẽ biểu đồ.

– Xác định mùa mưa, mùa lũ.

– Nhận xét mối quan hệ giữa hai mùa trên lưu vực sông.

Phần vẽ biểu đồ có thể dành cho cá nhân HS. Hai phần sau yêu cầu HS thảo luận chung tại lớp dựa trên biểu đồ đã vẽ mẫu của GV. GV kết luận các ý kiến thảo luận và nhận xét chung về cách vẽ biểu đồ, cách tính thời gian mùa mưa – mùa lũ theo chỉ tiêu vượt trung bình, quan hệ mưa và lũ trên từng lưu vực sông (sông Hồng, sông Gianh). GV lưu ý về các nhân tố khác làm biến đổi dòng chảy như phần II đã nêu.